

Bản án số 02/2024/KDTM-ST

Ngày 05 tháng 3 năm 2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. THANH KHÊ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm, ông Trần Trung Nam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 45/2023/TLST - KDTM ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐST-KDTM ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T**. Địa chỉ trụ sở: Số 1068 đường Tôn Đ, phường Hoà Thọ T, quận Cẩm L, thành phố Đ. Đại diện theo uỷ quyền: Bà Tạ Thị Kim Luyến, chức vụ: Chuyên viên (theo Giấy uỷ quyền số 5420/GUQ-CPCETC ngày 22/11/2023), có mặt.

* Bị đơn: **Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D**. Địa chỉ trụ sở: Lô 17B2 đường Phần Lãng 18, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ liên hệ: Số 154 đường Trần Xuân Lê, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn Công, chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T trình bày:

Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T (sau đây gọi là CPCETC) với Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D (sau đây gọi là Công ty

Delta) đã giao kết 04 hợp đồng với tổng giá trị hợp đồng là 7.201.673.539 đồng, cụ thể như sau:

1. Ngày 24/3/2022, hai công ty ký kết “Hợp đồng thí nghiệm số 156/2022/HĐ-CPCETC-DELTA- Hạng mục: Thí nghiệm hiệu chỉnh, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Cam Lộ và đầu nối, gói thầu CPC-KFW3.2-CamLo -W01: Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh, tính toán chỉnh định rơ le, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Cam Lộ và đầu nối thuộc Dự án Trạm biến áp 110 kv Cam Lộ và đầu nối” với giá trị hợp đồng là 1.708.138.800đồng.

Thực hiện hợp đồng đã ký, CPCETC đã cung cấp dịch vụ thí nghiệm theo đúng hợp đồng. Đến ngày 05/8/2022, CPCETC với Công ty Delta ký “Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình (đợt 1)” với tổng giá trị khối lượng được nghiệm thu thanh toán đợt 1 là 1.636.167.600đồng, giá trị bao gồm tiền tạm ứng. Trên cơ sở khối lượng và giá trị thanh toán được Công ty Delta nghiệm thu, CPCETC đã gửi hồ sơ đề nghị thanh toán vào ngày 11/8/2022 để yêu cầu Công ty Delta thanh toán số tiền là 1.636.167.600đồng.

Ngày 20/12/2022, hai Công ty ký “Phụ lục hợp đồng (PL01) thuộc hợp đồng số 156-2022/HĐ-CPCETC-DELTA ngày 24/3/2022”, trong đó có điều chỉnh giảm khối lượng nên giá trị hợp đồng sau điều chỉnh là 1.693.383.840đồng. Đồng thời, hoàn thiện hồ sơ Quyết toán giá trị - khối lượng hoàn thành, bảng tổng hợp giá trị quyết toán. CPCETC gửi hồ sơ đề nghị quyết toán đến Công ty Delta để yêu cầu thanh, quyết toán đối với phần giá trị còn lại của hợp đồng là 57.216.240đồng.

2. Ngày 08/6/2022, hai công ty ký kết “Hợp đồng thí nghiệm số 324/2022/HĐ-CPCETC-DELTA - Hạng mục: Thí nghiệm hiệu chỉnh, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Phú Bài 2 và đầu nối, gói thầu CPC-KFW3.2-PhuBai2 -W01: Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh, tính toán chỉnh định rơ le, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Phú Bài 2 và đầu nối thuộc Dự án Trạm biến áp 110kV Phú Bài 2 và đầu nối” với giá trị hợp đồng là 2.851.092.000đồng.

Thực hiện hợp đồng đã ký, CPCETC cung cấp dịch vụ thí nghiệm theo đúng hợp đồng, đến ngày 03/11/2022 hai bên đã ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và bảng tổng hợp giá trị thanh toán (đợt 1) là 2.715.249.859đồng giá trị bao gồm tiền tạm ứng. Ngày 03/11/2022, CPCETC gửi hồ sơ đề nghị thanh toán (đợt 1) đến Công ty Delta để yêu cầu thanh toán số tiền là 2.715.249.859đồng.

3. Ngày 24/11/2022, hai công ty ký kết “Hợp đồng thí nghiệm số 645-

2022/HĐ-CPCETC-DELTA - Hạng mục: Thí nghiệm hiệu chỉnh, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Vạn Ninh 2 và đầu nối, gói thầu CPC-KFW3.2-VanNinh2 -W01: Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh, tính toán chỉnh định rơ le, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Vạn Ninh 2 và đầu nối thuộc Dự án Trạm biến áp 110kV Vạn Ninh 2 và đầu nối” với giá trị hợp đồng là 1.508.295.600đồng.

Thực hiện hợp đồng đã ký, CPCETC cung cấp dịch vụ thí nghiệm theo đúng hợp đồng, đến ngày 31/12/2022 hai bên đã ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình (đợt 1) và bảng tổng hợp giá trị thanh toán (đợt 1) là 1.477.668.960đồng giá trị bao gồm tiền tạm ứng. Ngày 31/12/2022, CPCETC đã gửi hồ sơ đề nghị thanh toán đến Công ty Delta để yêu cầu thanh toán số tiền là 1.477.668.960đồng.

4. Ngày 22/7/2022, hai công ty ký kết “Hợp đồng thí nghiệm số 401-2022/HĐ-CPCETC-DELTA - Hạng mục: Thí nghiệm hiệu chỉnh, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Vinh Thanh và đầu nối, gói thầu CPC-KFW3.2-VinhThanh-W01: Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh, tính toán chỉnh định rơ le, cài đặt cấu hình, xây dựng cơ sở dữ liệu và thử nghiệm tín hiệu SCADA công trình Trạm biến áp 110kV Vinh Thanh và đầu nối thuộc Dự án Trạm biến áp 110kV Vinh Thanh và đầu nối” với giá trị hợp đồng là 1.436.495.040đồng. Đến ngày 12/7/2023, hai công ty ký “Phụ lục hợp đồng (PL01) thuộc hợp đồng số 401-2022/HĐ-CPCETC-DELTA ngày 22/7/2022”. Theo đó, giá trị hợp đồng sau hiệu chỉnh giá trị là 1.315.370.880đồng.

Thực hiện hợp đồng đã ký, CPCETC cung cấp dịch vụ thí nghiệm theo đúng hợp đồng, đến ngày 14/8/2023 hai bên đã ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và bảng tổng hợp giá trị thanh toán là 1.315.370.880đồng giá trị bao gồm tiền tạm ứng. Ngày 14/8/2023, CPCETC đã gửi hồ sơ đề nghị thanh toán đến Công ty Delta để yêu cầu thanh toán số tiền là 1.315.370.880đồng.

Trong thời gian qua, CPCETC nhiều lần gửi công văn đề nghị thanh toán của 04 (bốn) hợp đồng trên nhưng Công ty Delta không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. CPCETC đã yêu cầu thương lượng trực tiếp với Công ty Delta có phương án trả nợ và hai bên thống nhất Biên bản làm việc ngày 05/5/2023, tuy nhiên Công ty Delta không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký kết và nội dung Biên bản làm việc nêu trên.

Do vậy, CPCETC khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giải quyết buộc Công ty Delta phải trả cho CPCETC một lần đối với toàn bộ số tiền nợ và tiền lãi chậm thanh toán theo hợp đồng, cụ thể:

- Trả toàn bộ số tiền nợ của 04 (bốn) hợp đồng là 7.201.673.539đ (Bảy tỷ, hai trăm lẻ một triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm ba mươi chín đồng).

- Trả tiền lãi chậm thanh toán tạm tính đến thời điểm khởi kiện (ngày 07/11/2023) của 04 (bốn) hợp đồng là 682.987.210đ (Sáu trăm tám mươi hai triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn, hai trăm mười đồng) theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 04 ngân hàng thương mại.

** Trong văn bản gửi Tòa án và trong quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D trình bày:*

Công ty Delta chúng tôi thống nhất với phần trình bày của đại diện nguyên đơn về thời gian phát sinh cũng như nội dung 04 Hợp đồng ký kết giữa Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D và Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T. Hiện nay, Công ty chúng tôi còn nợ CPCETC tổng số tiền công nợ theo 04 Hợp đồng là 7.201.673.539đ (Bảy tỷ, hai trăm lẻ một triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm ba mươi chín đồng).

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc thanh toán công nợ, chúng tôi đồng ý thanh toán số tiền công nợ trên. Tuy nhiên, chúng tôi xin được thanh toán chia đều trả số tiền nợ trên trong khoảng thời gian 24 tháng, đến ngày 31/12/2025, công ty chúng tôi sẽ thanh toán hết số tiền công nợ trên để Công ty Delta tìm những công trình dự kiến các công trình mới để có nguồn tiền trả dần cho CPCETC. Đối với khoản tiền lãi 682.987.210đ CPCETC yêu cầu thì chúng tôi không đồng ý vì nguồn tiền chậm thanh toán khối lượng giữa chủ đầu tư – Tổng công ty điện lực miền Trung (EVNCPC) và Công ty Delta không được tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T với Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D là tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ, bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận Thanh Khê nên Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể là rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 1.693.383.840 đồng, chỉ yêu cầu số tiền 5.508.289.699 đồng và tiền lãi 682.987.210 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc thay

đổi rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện nên căn cứ điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận.

[2] Nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Trong năm 2022, Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T và Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D ký 04 hợp đồng thí nghiệm điện để cung cấp dịch vụ và lắp đặt các thiết bị cho các trạm biến áp điện tại các địa phương. Các Hợp đồng này là hợp đồng kinh tế, phù hợp về hình thức, nội dung không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên được thừa nhận và bảo vệ. Vì vậy, các bên tham gia trong hợp đồng có các quyền và thực hiện các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tổng giá trị các Hợp đồng mà hai bên ký kết là 7.201.673.539đ, cụ thể đối với “Hợp đồng thí nghiệm số 156/2022/HĐ-CPCETC-DELTA ngày 24/3/2022 là 57.216.240 đồng; Hợp đồng thí nghiệm số 324/2022/HĐ-CPCETC-DELTA, ngày 08/6/2022 là 2.851.092.000 đồng; Hợp đồng thí nghiệm số 645-2022/HĐ-CPCETC-DELTA, ngày 24/11/2022 là 1.508.295.600 đồng và Hợp đồng thí nghiệm số 401-2022/HĐ-CPCETC-DELTA, ngày 22/7/2022 là 1.315.370.880 đồng.

Thực hiện các hợp đồng đã ký, Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T đã cung cấp dịch vụ thí nghiệm theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng và đã tiến hành nghiệm thu, bàn giao công trình cho Công ty Delta. Ngày 05.5.2023 các bên đã có buổi làm việc, tiếp đến ngày 17.8.2023 các bên đã tiến hành đối chiếu công nợ và thỏa thuận phương thức trả tiền nhưng đến nay công ty Delta vẫn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ như cam kết. Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T nhiều lần gửi công văn đề nghị thanh toán của 04 (bốn) hợp đồng trên nhưng Công ty Delta chỉ thanh toán được số tiền 1.693.383.840 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc Công ty Delta đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền dịch vụ đúng hạn theo các cam kết trong hợp đồng là vi phạm điều khoản thanh toán mà các bên đã ký kết, ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T. Như vậy, Công ty Delta là bên có lỗi trong quan hệ hợp đồng kinh tế, là bên vi phạm các cam kết trong hợp đồng, do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền còn thiếu là có căn cứ cần thiết được chấp nhận. Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải trả số tiền còn lại là 5.508.289.699 đồng cho nguyên đơn là phù hợp.

[2.2] Công ty Delta yêu cầu được trả dần số tiền nợ nhưng không đưa ra được phương thức trả nợ và kế hoạch cụ thể trả nợ cho nguyên đơn, việc yêu cầu được trả dần số nợ không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Đối với yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại khoản 3 Điều 24 của Bản điều kiện cụ thể của các Hợp đồng các bên thỏa thuận trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bên Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T giao đầy đủ hồ sơ thanh toán thì bên Công ty Delta phải có nghĩa vụ thanh toán giá trị hợp đồng. Thực hiện đúng thỏa thuận đó, Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T đã bàn giao đầy đủ hồ sơ thanh toán của các hợp đồng nhưng Công ty Delta vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng là lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng thương mại tại thời điểm xét xử. Tổng số tiền lãi được tính theo thỏa thuận của các hợp đồng là 682.987.210đ, bị đơn có trách nhiệm phải trả cho nguyên đơn là có căn cứ.

Như vậy, tổng số tiền gốc và lãi buộc Công ty Delta phải trả cho công ty Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T là 6.191.276.909 đồng, trong đó nợ gốc là 5.508.289.699 đồng và 682.987.210 đồng tiền lãi.

[3] Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, bị đơn phải chịu là 114.191.277 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ*” của Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T đối với Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D .

2. Áp dụng: - Khoản 2 điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 85, 87, và 306 Luật Thương mại.
- Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* **Xử** : Buộc Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D phải trả cho Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T số tiền 6.191.276.909đ (*sáu tỷ một trăm chín mươi một triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn chín trăm linh chín đồng*), trong đó tiền gốc là 5.508.289.699 đồng và tiền lãi là 682.987.210 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 114.191.277 đồng, Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Công nghiệp D phải chịu. Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền T số tiền 57.942.330 đồng

tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001053 ngày 28.11.2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Ngọc Cường

